

Bài thuốc trị xơ gan cổ trướng

Cổ trướng là một chứng bệnh nằm trong tứ chứng nan y của Đông y. Nguyên nhân gây ra bệnh rất đa dạng, tính chất bao trùm là hư chứng; hư trung hiệp thực (tà khí thực); do nội thương thất thường, ăn uống thực tích, lao lực quá sức và các chứng bệnh của hoàng đản, triết ngược... gây ra. Bệnh “cổ trướng” được chia ra: Khí cổ, thủy cổ, huyết cổ, cổ trướng, nhiệt trướng, tỳ hư cổ trướng, tỳ thận hư cổ trướng và hàn trướng. Trong phạm vi cổ trướng, tùy theo từng nguyên nhân gây bệnh mà có các chứng trạng khác nhau:

1. Khí cổ

Triệu chứng: Ngực bụng đầy trướng, bụng phệ, da bụng dày, ngực tức sườn đau, hay ợ hơi, hay trung tiện. Tinh thần ảm đạm, u uất, hay bực tức, không muốn ăn uống. Nặng thì bụng phình to, da bụng dày, sắc xanh, ấn tay vào nổi lên ngay. Mạch trầm vô lực.

Bài thuốc: bình lang 16g, hậu phác 16g, mộc hương quảng 06g, đậu khấu nhân 8g, thanh bì 10g, trần bì 12g, đại phúc bì 12g, uất kim 16g, trạch tả 16g. Hậu phác cạo bỏ vỏ. Các vị trên sắc với 1.600ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Mộc hương quảng + thuốc sắc 30ml mài tan hết, cho vào thuốc sắc khuấy đều. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.

2. Thủy cổ

Triệu chứng: Bụng trướng to bè ra hai bên, da bụng mỏng, sáng, ấn lõm, ăn uống kém, chân tay gầy, sắc mặt vàng úa, chất lưỡi bệu, nhớt, rêu lưỡi trắng, đau bụng hoặc táo kết. Mạch trầm tế hoặc vi nhược.

Bài thuốc: hắc sủu 32g, tiểu hồi hương 8g, quảng mộc hương 6g. Hai vị hắc sủu và tiểu hồi hương sắc với 1.000ml nước, lọc bỏ bã lấy 200ml. Mộc hương quảng + thuốc sắc 40ml mài tan hết trộn lẫn khuấy đều. Chia làm 2-3 phần, uống trong ngày.

3. Huyết cổ

Triệu chứng: Bụng trướng to, da bụng nổi gân hơi tía hoặc xanh, mệt mỏi, sắc mặt xanh sạm, chân, tay, mặt gầy, đại tiện phân đen, bóng, thối khắm. Mạch trầm tế.

Bài thuốc: đương qui 12g, xích thực dược 10g, sinh địa hoàng 16g, quế tâm 6g, đào nhân 12g, phục linh 12g, hồng hoa 4g, chỉ xác 8g, sài hồ 8g, cam thảo 4g, bào khương 2g. Xích thực tẩm rượu, sinh địa hoàng tẩm rượu, đào nhân bỏ vỏ. Các vị trên sắc với 1.800ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Chia làm nhiều lần, uống trong ngày. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.

4. Cổ trướng

Triệu chứng: Bụng to như cái trống, trướng đau, môi đỏ, mặt mày hộc hác, mắt lờ đờ nhợt nhạt, mửa nước trong, thích ăn đồ béo ngọt, lưỡi nhợt, bệu, rêu lưỡi có điểm xanh tím. Mạch tế sác.

Bài thuốc: bán hạ 12g, trần bì 6g, thanh bì 6g, chỉ xác 6g, la bạc tử 10g, cam thảo 4g, tử tô 6g, sa nhân 6g, nhục đậu khấu 4g, tam lăng 12g, nga truật 12g, bình

lang 12g, quan quế 4g, bạch đậu khấu 4g, tấu trùng già 6g, mộc hương quảng 2g, sinh khương 6g, đại táo 12g. Đại táo xé ra. Các vị trên sắc với 1.800ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Mộc hương quảng + thuốc sắc 30ml mài tan rồi hoà đều với thuốc sắc. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.

5. Nhiệt trường

Triệu chứng: Bụng trướng to, cứng, đau, cự án, phát sốt, miệng đắng, cổ khô, tiểu tiện vàng thẫm, sền, đại tiện bí, táo kết, lưỡi khô, chất lưỡi bệu, rêu lưỡi vàng nhợt. Mạch sắc.

Bài thuốc: hoàng liên 12g, hoàng cầm 16g, hậu phác 12g, chỉ xác 10g, bán hạ 12g, phục linh 12g, bạch truật 12g, nhân sâm 4g, trư linh 10g, trạch tả 12g, cam thảo 4g, can khương 2g. Hậu phác cạo bỏ vỏ, bán hạ chế, cam thảo chích. Các vị trên sắc với 1.800ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.

6. Tỳ hư cổ trướng

Triệu chứng: Bụng trướng, bụng đầy, ấn có khi mềm khi căng, thiện án, sôi bụng, sắc mặt vàng héo, tiếng nói nhỏ yếu, hơi thở ngắn, người mệt mỏi, gầy, mắt trắng, môi nhợt, chất lưỡi bệu, nhợt, đại tiện lỏng. Mạch trầm tế.

Bài thuốc: bạch truật 16g, phục linh 16g, hậu phác 16g, đại phúc bì 12g, thảo quả nhân 8g, mộc hương quảng 4g, mộc qua 16g, hắc phụ tử 8g, bào khương 4g, cam thảo 6g. Hậu phác cạo bỏ vỏ. Các vị trên sắc với 1.800ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Mộc hương quảng + thuốc sắc 30ml mài tan, hoà lẫn với thuốc sắc. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.

7. Tỳ thận hư cổ trướng

Triệu chứng: Bụng đầy trướng, ẩm ách sôi bụng khó chịu, không muốn ăn, đầu choáng mắt hoa, ù tai, đau lưng, mỏi gối, di tinh, ra mồ hôi, ngũ canh tiết tả. Mạch trầm tế.

Bài thuốc: nhân sâm 8g, can khương 12g, cam thảo 12g, bạch truật 12g, hắc phụ tử 10g. Các vị trên sắc với 1.500ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.

8. Hàn trường

Triệu chứng: Bụng đầy trướng, ẩm ách trong bụng, đau vùng hạ vị, chườm nóng đỡ đau, chân tay lạnh, lưỡi nhợt, rêu lưỡi trắng, tiểu tiện trong ít, đại tiện phân nát, lỏng. Mạch trầm trì vô lực.

Bài thuốc: nhân sâm 8g, cam thảo 12g, can khương 12g, bạch truật 32g, ô dược 12g, chỉ thực 12g.

Chỉ thực nướng. Các vị trên sắc với 1.500ml nước, lọc bỏ bã lấy 300ml. Chia làm 3-5 phần, uống trong ngày.